

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****1. Thông tin chung về học phần****- Tên học phần: Nhiếp Ảnh – Quay Phim****- Mã số học phần: 1722382****- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ****- Thuộc chương trình đào tạo của bậc, ngành:****- Số tiết học phần:**

- Nghe giảng lý thuyết : 15 tiết
- Làm bài tập trên lớp : 3 tiết
- Thảo luận : 1 tiết
- Thực hành, thực tập (Ngoài trời): 5 tiết
- Hoạt động theo nhóm : 1 tiết
- Thực tế: : 5 tiết
- Tự học : 60 giờ

**- Đơn vị phụ trách học phần: Khoa Quan hệ quốc tế****2. Học phần trước:****3. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có nắm được những kiến thức cơ bản về quay phim, chụp ảnh. Đồng thời, sinh viên nắm kỹ thuật cơ bản về cách thức chụp Ảnh Chân Dung, chụp Ảnh Phong Cảnh và chụp Ảnh Đời Thường và Sáng tác ảnh nghệ thuật.

**4. Chuẩn đầu ra:**

	<b>Nội dung</b>	<b>Đáp ứng CDR CTĐT</b>
<b>Kiến thức</b>	<b>4.1.1</b> Trình bày các chức năng của máy ảnh	<b>K1</b>
	<b>4.1.2</b> Nắm được bố cục cơ bản	<b>K1</b>
	<b>4.1.3</b> Trình bày được nội dung bức ảnh chụp	<b>K1</b>
	<b>4.1.4</b> Phân tích được ảnh chụp động và chụp tĩnh	<b>K3</b>
<b>Kỹ năng</b>	<b>4.2.1</b> Sử dụng thành thạo máy ảnh kỹ thuật số	<b>S1</b>
	<b>4.2.2</b> Thực hiện chụp ảnh các thể loại: Chân dung, Đời thường, Phong cảnh	<b>S1</b>

	<b>4.2.3</b> Thể hiện được ý tưởng thông qua ảnh chụp	<b>S2</b>
	<b>4.2.4</b> Xem & Hiểu được nội dung ảnh chụp	<b>S2</b>
<b>Thái độ</b>	<b>4.3.1</b> Tôn trọng các tác phẩm chụp	<b>A3</b>
	<b>4.3.2</b> Nhìn nghiêm túc & đúng đắn về nhiếp ảnh	<b>A4</b>

## **CHÚ Ý:**

### **4.1. Kiến thức:**

#### **4.1.1 Trình bày được các chức năng:**

**4.1.1.1** Auto, SCN, P, Sport, Portrail, Landscape, Close up

**4.1.1.2** S hay Tv, A hay Av, Manual

**4.1.2** Khái quát bố cục cơ bản trong nhiếp ảnh

**4.1.3** Hiểu được nội dung bức ảnh chụp

**4.1.4** Vận dụng được ảnh chụp động và chụp tĩnh

**4.2. Kỹ năng:** Sinh viên tích lũy được sau khi hoàn thành học phần?

#### ***Kỹ năng nghề nghiệp***

**4.2.1** Sử dụng thành thạo máy ảnh kỹ thuật số

**4.2.2** Thực hiện chụp ảnh các thể loại: Chân dung, Đời thường, Phong cảnh

**4.2.3** Thể hiện được ý tưởng thông qua ảnh chụp

**4.2.4** Xem & đọc nội dung ảnh chụp

#### ***Kỹ năng cá nhân***

- Tổ chức được chụp ảnh cho, nhóm người & cá nhân
- Thực hiện được các công việc chụp ảnh cho tổ chức

### **4.3. Thái độ:**

- Nhìn đúng và nghiêm túc các tác phẩm nghệ thuật nhiếp ảnh
- Có trách nhiệm cao khi thực hiện công việc chụp ảnh cho cá nhân hay tổ chức
- Tôn trọng những giá trị về sự kiện và khoảnh khắc nhiếp ảnh

## 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Cách cầm máy chụp theo khoa học
- Cách chọn đối tượng lấy nét và neo điểm lấy nét
- Thao tác và vận hành các chức năng P, A, S & M
- Các nhân tố tạo ảnh
- Các Khái Niệm:
  - + Khâu độ là gì?
  - + Tốc độ là gì?
  - + Iso là gì?
- Bộ cục nhiếp ảnh cơ bản
- Chụp ảnh Chân dung & Bộ cục ảnh Chân dung
- Chụp ảnh Phong Cảnh & Bộ cục ảnh Phong cảnh
- Ảnh Động & Ảnh Tĩnh

## 6. Nội dung và lịch trình giảng dạy:

### - Các học phần lý thuyết:

Buổi/ Tuần	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của sinh viên	Ghi chú
1	<p><b>1. Tổng quan lý thuyết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất các nội qui định</li><li>- Thống nhất PP Dạy và Học</li><li>- Thống nhất đánh giá quá trình</li></ul> <hr/> <p><b>Bài 1 Sử dụng máy ảnh</b></p> <p><b>1.0 Thuật ngữ DSLR</b></p> <p><b>2.0 Cách cầm máy &amp; tư thế chụp ảnh</b></p> <p>2.1 Cách cầm máy ảnh theo khoa học</p> <p>2.2 Các tư thế chụp ảnh</p> <p><b>3.0 Cách lấy nét &amp; Neo đối tượng</b></p> <p>3.1 Lấy nét theo trung tâm khung</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất các qui định</li></ul> <hr/> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thuyết giảng</li><li>- Hướng dẫn cầm máy ảnh</li><li>- Chiếu slide minh họa</li><li>- Đặt câu hỏi: Cách lấy nét nào là tốt nhất ?</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Lắng nghe, Ghi chép</li><li>- Tổ chức nhóm</li><li>- Đặt câu hỏi thác mắc</li></ul> <hr/> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nghe giảng, ghi chú</li><li>- Trả lời câu hỏi</li><li>- Thực hành thao tác trên máy chụp cá nhân</li></ul>	15”

	<p>ngắm</p> <p>3.2 Lấy nét đối tượng bất kỳ trên khung ngắm</p> <p><b>4.0 Các nhân tố tạo ảnh</b></p> <p>4.1 Chức năng Auto</p> <p>4.2 Chức năng SCN</p> <p>4.2.1 Portait</p> <p>4.2.3 Landscape</p> <p>4.2.3 Sports</p> <p>4.2.4 Night.v.v...</p>	<p>+ Câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đèn flash</li> <li>- Hắt sáng</li> <li>- Nhiệt độ màu</li> <li>- Các Picture style trong menu</li> </ul> <p>+ Câu hỏi:</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi</li> <li>- Ghi chép</li> <li>- Thảo luận nhóm</li> <li>- Trả lời câu hỏi</li> <li>- Thảo luận nhóm &amp; Trả lời</li> <li>- Trả lời theo nhóm</li> </ul>	
2	<p><b>Ti:p theo</b></p> <p>4.3 Chức năng P</p> <p>4.4 Chức năng A</p> <p>4.5 Các chức năng S</p> <p>4.6 Chức năng Manual</p> <hr/> <p><b>Bài 2. Chức năng A</b></p> <p><b>1.0 Chức Năng A là gì?</b></p> <p><b>2.0 Vận dụng chức năng A</b></p> <p>2.1 Mở khẩu độ</p> <p>2.2 Đóng khẩu độ</p> <p><b>3.0 Thông số khẩu độ</b></p> <p>3.1 Dây chỉ số khẩu độ</p> <p>3.2 Tác động khẩu độ đến ảnh chụp</p> <p><b>4.0 Hiệu ứng khẩu độ</b></p> <p><b>5.0 Cách làm mờ và rõ hậu cảnh</b></p> <p>5.1 Làm mờ hậu cảnh</p> <p>5.2 làm rõ hậu cảnh</p> <p><b>6.0 Kết luận</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng + Chiếu slide</li> <li>- Hướng dẫn cài đặt</li> </ul> <p>+ Đặt câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng nào là tốt nhất</li> <li>- Ưu và Hạn chế các chức năng</li> </ul> <hr/> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiếu Hình minh hoạ</li> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Đặt câu hỏi</li> <li>- Chức Năng A sử dụng chụp với mục đích gì?</li> <li>- Giảng + chiếu slide minh hoạ</li> </ul>	<p>Trả lời câu hỏi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi chép</li> <li>- Thảo luận nhóm</li> <li>- Trả lời câu hỏi</li> </ul> <hr/> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thảo luận nhóm &amp; Trả lời</li> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh hoạ &amp; ghi chép</li> <li>- Trả lời theo nhóm</li> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh hoạ &amp; ghi chép</li> </ul>	
3	<p><b>Bài 3: Chức Năng S</b></p> <p><b>1.0 Chức năng S là gì?</b></p> <p><b>2.0 Vận dụng chức năng S vào ảnh chụp</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng + chiếu slide minh hoạ</li> <li>- Đặt câu hỏi</li> </ul> <p>Chức Năng S sử dụng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh hoạ &amp; ghi chép</li> <li>- Đại diện nhóm</li> </ul>	

	<p>2.1 Tốc độ cao 2.2 Tốc độ thấp 3.0 Các thông số màng chụp (shutter) 4.0 Tác động Shutter đến ảnh chụp 5.0 Hiệu ứng ảnh chụp</p> <hr/> <p>+ <b>Hệ thống các chức năng:</b> Auto, SCN, P, A, S &amp; M</p>	<p>chụp với mục đích gì? <b>Ôn lại bài cũ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> </ul>	<p>trả lời</p> <p>Lắng nghe Đặt câu hỏi</p>	
4	<p><b>Chụp Trải nghiệm</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại các chức năng A, S</li> <li>- Hướng dẫn cài đặt</li> <li>- Hướng dẫn chụp chức năng A</li> <li>- Hướng dẫn chụp chức năng S</li> <li>- Tổ chức nhóm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng</li> <li>- Đặt câu hỏi</li> <li>- Chụp theo nhóm từng chức năng</li> </ul>	
5	<p><b>Phân Tích Ảnh</b> <b>Giải đáp thắc mắc</b></p> <hr/> <p><b>Bài 4: Đèn Nhãn Sáng</b></p> <p>1.0 Iso là gì 2.0 Các thông số của Iso 3.0 Tác động Iso 4.0 Ảnh hưởng của Iso 4.1 Iso cao 4.2 Iso thấp 5.0 Kết luận 6.0 Giải đáp các thắc mắc</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Show ảnh sv chụp</li> <li>- Câu hỏi: Vì sao cài đặt thông số này</li> <li>- Phân tích ảnh sv</li> </ul> <hr/> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu hỏi Iso là gì</li> <li>- Giảng + Chiếu Slide minh họa</li> <li>- Đặt câu hỏi</li> </ul> <p>Cài đặt Iso cao &amp; Iso Thấp. Trường hợp nào tối ưu</p> <p>Kết luận về Iso</p> <p>Trả lời thắc mắc</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Trả lời: Tại sao cài đặt thông số</li> <li>- Lắng nghe, đặt câu hỏi</li> </ul> <hr/> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh họa &amp; ghi chép</li> <li>- Họp nhóm trả lời</li> <li>- Ghi chép</li> <li>- Lắng nghe &amp; ghi chép</li> <li>- Đặt câu hỏi thắc mắc</li> </ul>	
6	<p><b>Bài 5: Nguyên Lý Hoạt Động Máy Ảnh</b></p> <p>1.0 Khái quát 1.1 Máy ảnh hoạt động như thế nào 1.2 Máy ảnh Microless</p> <p>2.0 Khẩu độ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng + Chiếu Slide minh họa</li> <li>- Đặt câu hỏi: Khẩu độ là ?</li> <li>- Câu hỏi: Tốc độ máy chụp là gì?</li> <li>- Chiếu clip Tốc Độ Shutter</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh họa</li> <li>- Đại diện nhóm trả lời</li> <li>- Nghe giảng &amp; ghi chép</li> <li>- Đại diện nhóm</li> </ul>	

	<p><b>2.1 Khái niệm</b></p> <p><b>2.2 Các chỉ số khẩu độ</b></p> <p><b>2.3 Chức năng &amp; Nhiệm vụ</b></p> <p>    <b>2.3.1</b> Chức Năng</p> <p>    <b>2.3.2</b> Nhiệm vụ</p> <p><b>2.4 Tác động khẩu độ</b></p> <p><b>3.0 Tốc độ máy ảnh (shutter)</b></p> <p>    <b>3.1</b> Khái niệm</p> <p>    <b>3.2</b> Các chỉ số tốc độ</p> <p>    <b>3.3</b> Chức năng &amp; Nhiệm vụ</p> <p>        <b>3.3.1</b> Chức Năng</p> <p>        <b>3.3.2</b> Nhiệm vụ</p> <p>    <b>3.4</b> Tác động</p> <p><b>4.0 Độ nhạy sáng của cảm biến (image sensor)</b></p> <p>    <b>4.1</b> Iso là gì?</p> <p>    <b>4.2</b> Thông số Iso</p> <p>    <b>4.3</b> Tác động Iso</p> <p><b>5.0 Chụp chức năng “M” Manual cơ bản</b></p> <p>    <b>5.1</b> Chụp M theo nghĩa thông thường các nhóm trên mạng XH</p> <p>    <b>5.2</b> Chụp M đúng</p> <p>    <b>5.3</b> Các trường hợp chụp M cơ bản</p> <p><b>6.0 Giải đáp các thắc mắc</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu hỏi: Iso là gì?</li> <li>- Giảng</li> <li>- Câu hỏi: Tại sao ta phải chụp chức năng Manual</li> <li>- Câu hỏi: Bạn nào chụp chức năng “M”</li> <li>- Chụp như thế nào?</li> <li>- Trả lời thắc mắc</li> </ul>	<p>trả lời</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe &amp; ghi chép</li> <li>- Xem clip</li> <li>- Đại diện nhóm trả lời</li> <li>- Lắng nghe &amp; ghi chép</li> <li>- Trả lời &amp; Giải thích</li> <li>- Đặt câu hỏi thắc mắc</li> </ul>	
7	<p><b>Bài 6: Bố Cục Ảnh</b></p> <p><b>1.0 khái niệm</b></p> <p><b>2.0 Đường mạnh</b></p> <p>    <b>2.1</b> Khung Ngang</p> <p>    <b>2.2</b> Khung Dọc</p> <p><b>3.0 Điểm mạnh</b></p> <p>    <b>3.1</b> Khung Ngang</p> <p>    <b>3.2</b> Khung dọc</p> <p><b>4.0 Kết luận</b></p> <p><b>5.0 Giải đáp các thắc mắc</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Câu hỏi: Bố cục là cảm nhận riêng của mỗi người?</li> <li>- Giảng + Slide minh họa</li> <li>- Trả lời thắc mắc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời</li> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh họa &amp; ghi chép</li> <li>- Đặt câu hỏi thắc mắc</li> </ul>	
8	<p><b>Chụp Trải Nghiệm</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại Bố cục</li> <li>- Nhắc lại chức</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> </ul>	

		<p>năng M</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn hv cài đặt M theo ánh sáng ban ngày</li> <li>- Gợi ý cách chụp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cài đặt máy chụp</li> <li>- Chụp trải nghiệm theo nhóm</li> </ul>	
9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Phân Tích Ảnh</b></li> <li>- <b>Kiểm Tra</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều ảnh hv chụp</li> <li>- Câu hỏi: Giải thích bố cục &amp; thông số chụp</li> <li>- Phân tích ảnh sinh viên chụp</li> <li>- Tổ chức sinh viên làm kiểm tra 45'</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tại sao bố cục như ảnh chụp</li> <li>- Đặt câu hỏi thắc mắc</li> <li>- Làm kiểm tra viết</li> </ul>	
10	<p><b>Bài 7: Chụp Ảnh Chân Dung</b></p> <p><b>1.0 Khái niệm</b></p> <p><b>2.0 Đặc điểm</b></p> <p><b>3.0 Phân Loại</b></p> <p>3.1 Ảnh lưu niệm</p> <p>3.2 Ảnh nghệ thuật</p> <p><b>4.0 Bố cục ảnh chân dung</b></p> <p>4.1 Vùng Ảnh thờ</p> <p>4.2 Đé ảnh</p> <p>4.3 Hậu Cảnh</p> <p><b>5.0 Những trường hợp bố cục giữa</b></p> <p><b>6.0 Giải đáp thắc mắc</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Slide minh hoạ</li> <li>- Giảng</li> <li>- Slide minh hoạ</li> <li>- Giảng</li> <li>- Giải đáp câu hỏi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh hoạ &amp; ghi chép</li> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh hoạ &amp; ghi chép</li> <li>- Đặt câu hỏi</li> </ul>	
11	<p><b>Bài 8 Chụp Ảnh Phong Ảnh</b></p> <p><b>1.0 Khái niệm.</b></p> <p><b>2.0 Phân loại</b></p> <p>2.1 Ảnh thiên nhiên</p> <p>2.2 Ảnh sinh hoạt</p> <p>2.3 Ảnh kiến trúc</p> <p><b>3.0 Kết cấu</b></p> <p>3.1 Tiền cảnh</p> <p>3.2 Trung cảnh</p> <p>3.3 Hậu cảnh</p> <p><b>4.0 Đường chân trời</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng</li> <li>- Slide minh hoạ</li> <li>- Trả lời thắc mắc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh hoạ &amp; ghi chép</li> <li>- Trả lời</li> <li>- Lắng nghe, xem ảnh minh hoạ &amp; ghi chép</li> <li>- Đặt câu hỏi</li> </ul>	

	<b>5.0 Thiết bị hỗ trợ</b> <b>6.0 Giải đáp thắc mắc</b>			
12	<b>Chụp trải nghiệm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại Ảnh chân dung</li> <li>- Nhắc lại ảnh phong cảnh</li> <li>- Gợi ý cách chụp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Chụp trải nghiệm</li> </ul>	
13	<b>Phân Tích Ảnh</b>  <hr/> <b>Bài 9 Hội Nghị – Hội Thảo</b> <b>1.0 Xác định thể loại</b> 1.1 Xác định vấn đề 1.2 Hình Ảnh <b>2.0 Xác định nội dung</b> 2.1 Chương trình tổ chức 2.2 Nhân vật chính 2.3 khách mời danh dự 2.4 khách mời liên quan <b>3.0 Xác định địa điểm</b> 3.1 Địa điểm tổ chức 3.2 Thời gian tổ chức 3.3 Không gian tổ chức 3.4 Ánh sáng nơi tổ chức <b>4.0 Chuẩn bị</b> 4.1 Số lượng máy chụp 4.2 Các ống kính cần thiết 4.3 Các thiết bị đi kèm <b>5.0 Bố trí góc chụp</b> <b>6.0 Cài đặt thông số máy chụp</b> 6.1 Độ nhạy sáng ISO 6.2 Chức năng A 6.3 Chức năng S	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiếu ảnh hv chụp</li> <li>- Câu hỏi: Giải thích bố cục &amp; thông số chụp</li> <li>- Phân tích ảnh học viên chụp</li> </ul> <hr/> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Chiếu slide minh họa</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày tại sao bố cục như ảnh chụp &amp; Thông số chụp</li> <li>- Đặt câu hỏi thách thức</li> </ul> <hr/> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Xem ảnh minh họa</li> <li>- Ghi chép</li> </ul>	



	<p>6.4 V.v...</p> <p><b>7.0 Giao ảnh</b></p> <p>7.1 xem lại ảnh</p> <p>7.2 chỉnh sửa ảnh</p> <p>7.3 giao ảnh</p> <p><b>Bài 10: Kỹ thuật cơ bản Quay Video</b></p> <p>1.0 Tổng quan</p> <p>2.0 kỹ thuật lấy nét</p> <p>3.0 kỹ thuật lia</p> <p>3.1 Zoom In</p> <p>3.2 Zoom out</p> <p>4.0 Góc đặt máy</p> <p>4.1 Góc cao</p> <p>4.2 Góc 1.8m</p> <p>4.3 Góc thấp</p>			
14	<p><b>Bài 11: Ảnh Động &amp; Ảnh Tĩnh</b></p> <p>1.0 Tổng quan</p> <p>2.0 Ảnh động Smart Phone</p> <p>3.0 Ảnh Động &amp; Tĩnh thông thường</p> <p>4.0 Ảnh động &amp; Ảnh tĩnh dưới góc nhìn khác</p> <p>5.0 Các thể loại ảnh động</p> <p>6.0 Kỹ thuật chụp ảnh động</p> <p>6.1 Kỹ thuật Lia</p> <p>6.2 Kỹ thuật Zoom out, in</p> <p>6.3 Kỹ thuật xoay</p> <p>7.0 Giải đáp thắc mắc</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiếu Slide</li> <li>- Câu hỏi: vậy đối tượng chụp vận động bao nhiêu % mới gọi là động</li> <li>- Giảng – chiếu slide minh họa</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem Slide</li> <li>- Trả lời</li> <li>- Thao tác trải nghiệm tại lớp</li> </ul>	
15	<p><b>Hệ thống chương trình &amp; giải đáp các thắc mắc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định ảnh nộp thi</li> <li>- Thông báo hạn chót nộp ảnh nộp thi hết khoả</li> <li>- <b>Chụp hình lưu niệm với lớp</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc toàn bộ hệ thống</li> <li>- Trả lời các thắc mắc</li> <li>- 15 ngày kể từ ngày kết thúc môn học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Lắng nghe + Ghi chép</li> <li>- đặt câu hỏi</li> <li>- Lắng nghe + Ghi chép</li> </ul>	

**- Các học phần thực hành:**

<b>Buổi/Tuần</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Hoạt động của giảng viên</b>	<b>Hoạt động của sinh viên</b>	<b>Ghi chú</b>
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chụp chức năng A</li> <li>- Chụp chức năng S</li> <li>- Cài đặt ISO</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại lý thuyết</li> <li>- Hướng dẫn chụp chức năng A</li> <li>- Hướng dẫn chụp chức năng S</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nghe giảng</li> <li>Trả lời câu hỏi</li> <li>Làm bài tập</li> </ul>	
8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chụp chức năng M</li> <li>- Chụp theo bố cục cơ bản</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại lý thuyết</li> <li>- Hướng dẫn chụp chức năng M</li> </ul> <p>Hướng dẫn chụp theo bố cục cơ bản</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lắng nghe</li> <li>Chụp trải nghiệm</li> </ul>	
12	<p>Chụp ảnh chân dung &amp; ảnh phong cảnh theo bố cục căn bản</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc lại Ảnh chân dung</li> <li>- Nhắc lại ảnh phong cảnh</li> <li>- Gợi ý cách chụp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lắng nghe</li> <li>Chụp trải nghiệm</li> </ul>	

**7. Nhiệm vụ của sinh viên:**

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 8.1. Cách đánh giá

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3.1
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Thuyết trình nhóm	30%	4.1.1,4.2.1,4.2.2, 4.3.2
4	Điểm thi kết thúc học phần	Nộp đồ án	60%	4.1.1,4.2.1,4.2.2, 4.3.2

### 8.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0.5.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

## 9. Tài liệu học tập:

### 9.1 Giáo trình chính:

Tự biên soạn & thiết kế riêng chương trình nhiếp ảnh theo mục tiêu

### 9.2 Tài liệu tham khảo:

- [1] Nhiếp Ảnh Cơ Bản, Ben Long, NXB Bách Khoa Hà Nội, 2015, <http://nxbbk.hust.edu.vn>
- [2] Từ Máy Ảnh Tới Hình Ảnh, Trần Đức Tài, NXB Thời Đại, 2013
- [3] Kỹ Thuật Nhiếp Ảnh Hiện Đại, Marc Biderbost, NXB Trẻ, 1994
- [4] Đường Vào Nghệ Thuật Nhiếp Ảnh, Bùi Minh Sơn, NXB Hồng Đức, 2014
- [5] Những Tác Phẩm Nhiếp Ảnh Đạt Giải Thưởng Quốc Tế, Hội Nhiếp Ảnh TP.HCM, NXB Itaxa, 2003

## 10. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần/ Buổi	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1 Sử dụng máy ảnh	1	1	Nghiên cứu trước sử dụng tài liệu học tập
2	Bài 2. Chức năng A	1	1	Nghiên cứu trước chức

				năng A là gì? Vì sao phải sử dụng chức năng A trong chụp ảnh?
3	Bài 3: Chức Năng S	1	1	Nghiên cứu trước chức năng S là gì? So sánh chức năng A và S?
4	Chụp Trải nghiệm	0	2	Chọn địa điểm để chụp trải nghiệm
5	Bài 4 Độ Nhạy Sáng	1	1	Nghiên cứu trước độ nhạy sáng là gì? Các dòng máy có độ nhạy sáng như thế nào
6	Bài 5: Nguyên Lý Hoạt Động Máy Ảnh	1	1	Tìm hiểu trước nguyên lý hoạt động của máy ảnh
7	Bài 6: Bố Cục Cơ Bản	1	1	Tìm hiểu các bố cục cơ bản của ảnh? Phân tích và tìm ra hình ảnh có bố cục phù hợp với yêu cầu GV
8	Chụp Trải Nghiệm		2	
9	Kiểm tra		2	
10	Bài 8 Chụp Ảnh Phong Cảnh	1	1	Thực hành chụp phong cảnh
11	Phân tích		2	Phân tích hình chụp ở buổi trước
12	Bài 9 Hội Nghị – Hội Thảo	1	1	Nghiên cứu trước các cách chụp hội nghị - hội thảo
13	Bài 10: Kỹ thuật cơ bản Quay Video	1	1	Nghiên cứu trước tài liệu GV cung cấp
14	Bài 11: Ảnh Động & Ảnh Tĩnh	1	1	Nghiên cứu trước tài liệu GV cung cấp
15	Hệ thống chương trình & giải đáp các thắc mắc		2	Chuẩn bị nội dung câu hỏi trao đổi với GV

Ngày....tháng.....năm 201

**Trưởng khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày....tháng.....năm 201

**Tổ trưởng Bộ môn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày...tháng...năm 201

**Người biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày....tháng.....năm 201

**Ban giám hiệu**